

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS -ST
Ngày 01 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Duy Lục

Ông Nguyễn Ngọc Triền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn Đ, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1997 Tại: Xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn K, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số: 39/2018/HS - ST ngày 20/7/2018 của TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đ 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Trộm cắp tài sản với giá trị tài sản bị thiệt hại là 100.000.000đồng; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 12/9/2022, anh Nguyễn Thành H sinh năm 1990, trú tại thôn 8, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đến chơi điện tử tại quán Internet “Top game” ở khu G, xã Đ do anh Bùi Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn 3, xã Đ làm chủ, anh H ngồi chơi tại máy số 20 trong quán. Trong lúc chơi do túi quần chật nên anh H có lấy 01 chiếc ví giả da màu nâu từ trong túi quần mình mặc để lên trên mặt bàn máy tính số 20, bên trong ví của anh H có 01 thẻ căn cước công dân số 026090001807 mang tên Nguyễn Thành H, 01 thẻ ATM số 9704366814654267012 của ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), thẻ ATM này được cấp cho tài khoản ngân hàng số 0361000331179 của anh H mở tại Phòng giao dịch thị trấn Thổ Tang, mặt phía sau của thẻ ATM này có dán 01 mảnh giấy nhỏ ghi lại mật khẩu rút tiền của thẻ có nội dung “MK: 666666”. Anh H ngồi chơi điện tử đến khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày thì đứng dậy thanh toán tiền ra về, anh H quên không cầm theo chiếc ví của mình để trên mặt bàn. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, Đinh Văn Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc vào trong quán và ngồi chơi điện tử tại bàn máy tính số 20 (vị trí anh H vừa ngồi chơi điện tử lúc trước). Khi ngồi chơi Đ phát hiện chiếc ví giả da của anh H để trên mặt bàn trước mặt. Nghĩ đây là ví của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2003 trú tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc là người quen của Đ đang ngồi chơi ở máy tính số 21 cạnh Đ. Nên Đ cầm chiếc ví này để sang mép bàn giáp với bàn máy tính anh H đang chơi. H chơi điện tử đến khoảng 13 giờ 55 phút thì đứng dậy ra về và không cầm theo chiếc ví trên, nên Đ biết đây không phải là ví của anh H nên cầm ví mở ra kiểm tra thì thấy bên trong ví không có tiền mà chỉ có 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Thành H. Đ thấy trên thẻ ATM có dán 01 mảnh giấy có dòng chữ “MK 666666” biết đây là mật khẩu rút tiền của thẻ, nên Đ đã nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt chiếc thẻ ATM trên rồi dùng thẻ ATM này đi rút lấy tiền trong tài khoản ngân hàng ở máy rút tiền tự động (máy ATM) để tiêu xài cá nhân. Đ để chiếc ví tại mặt bàn cạnh chân màn hình máy tính số 20 rồi tiếp tục ngồi chơi điện tử đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì nghỉ không chơi nữa. Đ quan sát xung quanh thấy không có ai, nên cầm lấy chiếc ví nêu trên đút vào túi quần đang mặc rồi đi ra khỏi quán và

điều khiển xe mô tô vào thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc chơi. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đi từ thành phố Vĩnh Yên về thị trấn Y, huyện Y tìm máy ATM để rút tiền trong tài khoản của thẻ ATM mà Đ lấy được của anh H. Đ đi đến trước phòng giao dịch Lạc Hồng thuộc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Phúc Yên nằm trên lối vào cổng chợ trung tâm huyện Y thì thấy bên ngoài ngân hàng này có đặt 01 phòng để máy ATM nên Đ đã đi vào bên trong để rút tiền. Đ mở chiếc ví của anh H lấy ra chiếc thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đưa vào khe nhận thẻ của máy ATM. Khi màn hình hiển thị dòng chữ “Xin vui lòng nhập số pin” thì Đ nhấn theo mật khẩu viết trên mảnh giấy dán trên thẻ ATM là “666666” và thấy màn hình tiếp tục hiển thị dòng chữ “Mời quý khách lựa chọn giao dịch”. Đ chọn mục “Vấn tin TK” rồi chọn mục “Vấn tin” để biết số dư trong tài khoản ngân hàng thì thấy màn hình hiển thị lên thông tin tài khoản và số tiền dư trong tài khoản là 902.470đ (Sau khi thực hiện xong giao dịch này thì tài khoản ngân hàng của anh H bị trừ số tiền 550đ phí vấn tin tài khoản). Đ biết các thẻ ngân hàng đều phải có tối thiểu số dư trong thẻ là 50.000đ để duy trì hiệu lực nên đã thao tác vào mục “Rút tiền” với số tiền rút là 850.000đ (Sau khi thực hiện xong giao dịch này thì tài khoản ngân hàng của anh H bị trừ số tiền 853.300đ gồm 850.000đ tiền rút và 3.300đ phí rút tiền). Lúc này, tại vị trí khe nhận tiền phía dưới bàn phím của máy ATM có đẩy ra số tiền 850.000đ, gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 03 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ, đồng thời tại vị trí khe nhận thẻ của máy ATM có đẩy ra 01 thẻ ATM mà Đ vừa đưa vào lúc trước. Đ cầm số tiền vừa rút được đút vào trong túi quần mình đang mặc rồi cầm lấy thẻ ATM ở khe nhận thẻ cất vào trong chiếc ví giả da màu nâu nâu trên và cất chiếc ví này vào túi quần của mình. Sau khi rút tiền xong, Đ điều khiển xe mô tô đến quán bán hàng ăn ở khu vực ngã 4 thị trấn Yên Lạc ăn đêm hết số tiền 55.000đ trong số tiền vừa chiếm đoạt được. Đ cất toàn bộ số tiền còn lại là 795.000đ vào trong 01 chiếc ví giả da màu đen của Đ rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà mình ngủ.

Sau khi để quên ví bên trong có thẻ căn cước công dân và thẻ ATM tại quán Internet “Top game” thì đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, anh H đang nhận được 02 tin nhắn của Ngân hàng Vietcombank gửi đến điện thoại di động của anh H thông báo về việc tài khoản ngân hàng số 0361000331179 kết nối với thẻ ATM của anh H bị trừ số tiền lần lượt là 550đ và 853.300đ. Lúc này, anh H

tìm ví để kiểm tra thẻ ATM thì nhớ ra đã để quên ví bên trong có thẻ ATM tại quán Internet “Top game” của anh Tùng. Anh H dùng điện thoại di động gọi cho anh Tùng nhờ anh Tùng trích xuất camera an ninh trong quán để tìm xem ai là người cầm ví của mình. Sau khi trích xuất xem lại hệ thống camera, anh Tùng nói cho anh H biết người lấy chiếc ví của anh H để quên trên bàn máy tính số 20 trong quán chính là Đinh Văn Đ, do Đ là khách quen của quán nên anh Tùng biết rõ tên và địa chỉ. Do vậy, sáng ngày 13/9/2022 anh H đã đến trụ sở Công an huyện Vĩnh Tường trình báo sự việc trên đề nghị giải quyết.

Ngay sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm của anh Nguyễn Thành H nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng các ngành chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật.

Ngày 13/9/2022, Cơ quan điều tra đã phối hợp cùng VKSND huyện Vĩnh Tường tiến hành cho Đinh Văn Đ thực nghiệm điều tra chỉ vị trí hiện trường Đ phát hiện và lấy ví của anh H và chỉ hiện trường là phòng để máy ATM nơi Đ thực hiện hành vi rút tiền rồi chiếm đoạt số tiền này. Đồng thời cho Đ diễn tả lại toàn bộ hành vi vi phạm nêu trên tại các hiện trường mà Đ chỉ đến. Kết quả: Đ đã chỉ chính xác vị trí hiện trường lấy ví bên trong có chiếc thẻ ATM tại quán internet “Top game” và hiện trường Đ thực hiện hành vi rút tiền rồi chiếm đoạt số tiền này tại máy ATM của ngân hàng Vietinbank thuộc địa phận TDP 3 - thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Đ đã diễn tả lại toàn bộ diễn biến, các thao tác thực hiện rút tiền tại máy ATM nêu trên, phù hợp với lời khai của Đ, lời khai của bị hại và lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra.

Ngày 13/9/2022 Đinh Văn Đ tự giao nộp: 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 thẻ căn cước công dân số 026090001807 mang tên Nguyễn Thành H; 01 thẻ ATM số 9704366814654267012 của ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) mang tên Nguyen Thanh H; số tiền 795.000đ; 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân số 026097001950 mang tên Đinh Văn Đ; 01 chiếc áo cộc tay bằng vải, màu đen, loại áo không cổ, trên áo có in chữ “HQ 4Men” màu trắng; 01 chiếc quần dài bằng vải, màu đen, trên ống quần bên trái có in chữ “DIUR” màu trắng” là tài sản của Đ mà Đ sử dụng khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trong tài khoản ngân hàng của anh H.

Ngày 13/9/2022, anh Bùi Văn Tùng giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc USB, màu đen, trên vỏ có in các chữ và số “32 GB” màu vàng, trên nắp kim loại có in chữ “TSWIVL”, bên trong có 09 đoạn video trích xuất từ hệ thống camera của quán internet “Top game” ghi lại hình ảnh anh H và Đ đến quán chơi điện tử và sau đó Đ lấy những tài sản nêu trên của anh H vào ngày 12/9/2022.

Ngày 13/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu 541, yêu cầu Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)- Chi nhánh Vĩnh Phúc (Phòng giao dịch Thổ Tang) cung cấp thông tin về chủ tài khoản của số thẻ ngân hàng 9704366814654267012, thông tin giao dịch của số tài khoản ngân hàng trên trong ngày 12/9/2022, chi tiết giao dịch số tiền 853.300đ hồi 23 giờ 40 phút ngày 12/9/2022 của số tài khoản ngân hàng trên. Cùng ngày, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) - Chi nhánh Vĩnh Phúc (Phòng giao dịch Thổ Tang) có Công văn phúc đáp số 101/CV-VCB.VPH-PGDTT cung cấp thông tin chủ thẻ ngân hàng trên là Nguyễn Thành H sinh ngày 17/8/1990, địa chỉ ở thôn 8, xã Đ, huyện V, số tài khoản của thẻ là: 0361000331179. Thông tin giao dịch số tiền 853.300đ là rút tiền mặt tại máy ATM, thời gian giao dịch là: 23 giờ 40 phút ngày 12/9/2022, địa điểm giao dịch là máy ATM của ngân hàng VietinBank phòng giao dịch Lạc Hồng 704.

Ngày 14/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu 542, yêu cầu Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)- Chi nhánh Phúc Yên cung cấp thông tin về chi tiết giao dịch tài khoản Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 0361000331179 ở cây ATM thuộc Phòng giao dịch Lạc Hồng- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Phúc Yên tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 12/9/2022; trích xuất hình ảnh camera của người trực tiếp thực hiện giao dịch hồi 23 giờ 40 ngày 12/9/2022 ở cây ATM thuộc Phòng giao dịch Lạc Hồng, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Phúc Yên tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc và quy trình hoặc hướng dẫn các bước giao dịch rút tiền tại cây ATM thuộc Phòng giao dịch Lạc Hồng - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Phúc Yên tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 29/9/2022, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) - Chi nhánh Phúc Yên có Công văn phúc đáp số 555/CV-PY-TH cung cấp nhật

ký giao dịch tại máy ATM 26000014 của số tài khoản 0361000331179; trích xuất hình ảnh camera của người trực tiếp thực hiện giao dịch hồi 23 giờ 40 ngày 12/9/2022 ở cây ATM thuộc Phòng giao dịch Lạc Hồng gồm 04 hình ảnh kèm theo và cung cấp 01 bản hướng dẫn giao dịch tại ATM- VietinBank. Cơ quan điều tra đã cho Đ xem lại các hình ảnh của người rút tiền trong khoảng thời gian nêu trên thì Đ xác nhận người rút tiền này tại cây ATM đó chính là Đ.

Ngày 20/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 654 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đề nghị định giá tài sản đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu, đã cũ và đã qua sử dụng.

Ngày 28/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đã có Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTTHS xác định giá trị của chiếc ví nêu trên là 100.000đ.

Ngày 20/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 588, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 09 tệp video trích xuất từ hệ thống camera an ninh của quán Internet “Top game” được lưu giữ trong 01 chiếc USB, màu đen, với yêu cầu giám định: Chụp ảnh, thuyết minh ảnh của những người ngồi tại bàn máy tính số 20 trong các tệp video có lưu giữ trong chiếc USB gửi giám định; sao chép 09 tệp video trên ra đĩa DVD.

Ngày 01/11/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Kết luận giám định số 3305/KL-KTHS, theo đó kết luận như sau :Chụp được 25 (hai mươi lăm) ảnh của những người ngồi trước bàn máy vi tính có số 20 xuất hiện trên các tệp tin video gửi giám định. Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 (một) bản ảnh giám định. Cụ thể:

+ Ảnh 1, 2: Vị trí máy tính có gắn số 20 được khoanh tròn đỏ, xuất hiện 01 người mặc áo ngắn tay sáng màu, quần ngắn tối màu (ký hiệu người A) đi đến ngồi xuống ghế trước bàn máy tính số 20.

+ Ảnh 3, 4: Người A lấy từ trong túi quần ra một vật màu nâu dạng chiếc ví (ký hiệu vật X) để trên mặt bàn phía dưới màn hình máy vi tính.

+ Ảnh 5, 6: Người A sử dụng máy vi tính và điện thoại sau đó đứng dậy rời đi khuất camera.

+ Ảnh 7, 8: Xuất hiện 01 người mặc áo ngắn tay màu đen, quần dài màu đen (ký hiệu người B) đi đến ngồi xuống vị trí máy số 20. Người B cầm vật X để ra vị trí khác, sau đó sử dụng máy vi tính để trên bàn.

+ Ảnh 9 -12: Người B cầm vật X trên bàn mở ra xem sau đó để vào vị trí dưới màn hình máy vi tính.

+ Ảnh 13-16: Người B mở vật X và lấy từ bên trong ra vật không rõ đặc điểm sau đó đứng dậy rời khuất camera.

+ Ảnh 17: Người B quay trở lại cầm theo một số đồ vật và ngồi xuống ghế trước mặt bàn máy vi tính.

+ Ảnh 18-20: Người B di chuyển vị trí vật X sau đó tiếp tục sử dụng máy vi tính.

+ Ảnh 21-24: Người B đứng dậy cầm một số đồ vật trên bàn và vật X để vào túi quần và di chuyển khuất camera.

+ Ảnh 25: Người B đi ra sân lấy xe máy và điều khiển khuất camera.

Kèm theo Kết luận giám định: 01 (một) bản ảnh giám định và 02 (hai) đĩa DVD có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định có đặc điểm tả trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Vĩnh Tường tại Phòng Kỹ thuật hình sự.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung các bản kết luận giám định, định giá tài sản nêu trên cho Đinh Văn Đ biết. Sau khi được thông báo thì Đ không có ý kiến, thắc mắc gì.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT - VKSVT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đinh Văn Đ về tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ

luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS - ST ngày 20/7/2018 của TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo Đinh Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 03 năm 09 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/10/2022, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/5/2018 đến ngày 20/7/2018 của Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS - ST ngày 20/7/2018 của TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Cơ quan điều tra trả lại các giấy tờ và số tiền 795.000 đồng cho người bị hại, anh H không có ý kiến gì và không đề nghị Đ phải bồi thường gì thêm.

Và yêu cầu xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa Đinh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo, bản tự kiểm điểm, lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ chứng cứ khách quan để kết luận: Ngày 12/9/2022, tại quán Internet “Top game” ở khu Gò Gấu, xã Đ, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Đinh Văn Đ đã có hành vi lấy một chiếc ví bên trong có 01 thẻ ATM số 9704366814654267012 do Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam phát hành cho anh Nguyễn Thành H nhằm chiếm đoạt tiền trong tài khoản ATM. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi đến máy rút tiền tự động đặt tại phòng giao dịch Lạc Hồng thuộc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam -

chi nhánh Phúc Yên nằm trên lối vào công chợ trung tâm huyện Yên Lạc, rồi Đ sử dụng thẻ ATM này để truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam số 0361000331179 rồi thực hiện lệnh rút tiền chiếm đoạt số tiền 850.000đ trong tài khoản ngân hàng của anh Nguyễn Thành H, gây thiệt hại cho anh H số tiền 853.850đ (gồm số tiền bị rút, tiền phí kiểm tra biến động số dư của tài khoản và phí rút tiền).

Hành vi của bị cáo Đinh Văn Đ đã phạm vào tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điểm a, khoản 1, Điều 290 BLHS quy định: *“1. Người nào sử dụng phương tiện điện tử thực hiện một trong những hành vi sau đây, nếu không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 173 và Điều 174 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Sử dụng thông tin về tài khoản, thẻ ngân hàng của cơ quan, tổ chức, cá nhân để chiếm đoạt tài sản của chủ tài khoản, chủ thẻ...”

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng trong lĩnh vực công nghệ thông tin điện tử, quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa riêng, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Đinh Văn Đ là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án: Ngày 20/7/2018 bị TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “Tái phạm”, do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo chuyển sang tù giam tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là “khai báo thành khẩn”, số tiền chiếm đoạt không lớn nên được coi là “gây thiệt hại không lớn”, do vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, thu nhập và không giữ chức vụ gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi được Cơ quan điều tra trả lại các giấy tờ và tài sản do Đinh Văn Đ phạm tội như trên, anh H là người bị hại không có ý kiến gì, không đề nghị Đ phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 thẻ căn cước công dân số 026090001807 mang tên Nguyễn Thành H; 01 thẻ ATM số 9704366814654267012 của ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) mang tên Nguyen Thanh Hung và số tiền 795.000đ do Đinh Văn Đ giao nộp. Quá trình điều tra xác định đây là các tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh H bị Đ chiếm đoạt vào ngày 12/9/2022. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả các giấy tờ, tài sản này cho anh H là phù hợp.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân số 026097001950 mang tên Đinh Văn Đ; 01 chiếc áo cộc tay bằng vải, màu đen, loại áo không cổ; 01 chiếc quần dài bằng vải, màu đen. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của Đ, không được Đ sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên cần trả lại cho Đ. Tuy nhiên tại phiên tòa, Đ chỉ yêu cầu nhận lại 01 chiếc ví giả da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn Đ, còn lại các tài sản khác không có giá trị, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc USB, màu đen, trên vỏ có in các chữ và số “32 GB” màu vàng, trên nắp kim loại có in chữ “TSWIVL” do anh Bùi Văn Tùng giao nộp, đây là tài sản hợp pháp của anh Tùng. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc USB đó cho anh Tùng là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 290; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS - ST ngày 20/7/2018 của TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo Đinh Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/10/2022, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/5/2018 đến ngày 20/7/2018 của Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS - ST ngày 20/7/2018 của TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo cộc tay bằng vải, màu đen; 01 chiếc quần dài bằng vải, màu đen đã qua sử dụng của Đinh Văn Đ;

Trả lại cho Đinh Văn Đ 01 chiếc ví giả da màu đen; 01 căn cước công dân số 026097001950 mang tên Đinh Văn Đ (theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 10/01/2023 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã T, huyện Yên Lạc;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải